

SỞ GD - ĐT TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10C09
TH3 - TOÁN - VĂN - SINH
GVCN: CÔ BÙI THỊ HƯƠNG

STT	Lớp	Mã số	Họ và tên HS	Ngày sinh	Nơi sinh	Tổng điểm	Mã hồ sơ	Ghi chú
01	10C09	C09-01	Nguyễn Quỳnh Anh			19	K23-019	
02	10C09	C09-02	Phạm Đình Bảo Anh			21.75	K23-029	
03	10C09	C09-03	Đình Đăng Bảo Duy			22.75	K23-121	
04	10C09	C09-04	Trần Thiện Đức			20.25	K23-100	
05	10C09	C09-05	Huỳnh Ngọc Kim Hằng			22.5	K23-150	
06	10C09	C09-06	Lương Thị Hiếu Hậu			23.5	K23-155	
07	10C09	C09-07	Phạm Lê Việt Hoa			20.25	K23-163	
08	10C09	C09-08	Dư Hùng Huy			22.25	K23-206	
09	10C09	C09-09	Đặng Gia Khang			22	K23-214	
10	10C09	C09-10	Tô Phạm Anh Kỳ			21.75	K23-269	
11	10C09	C09-11	Lương Bảo Kỳ			20.5	K23-271	
12	10C09	C09-12	Nguyễn Thảo My			23.75	K23-330	
13	10C09	C09-13	Huỳnh Tấn Nam			21.75	K23-333	
14	10C09	C09-14	Nguyễn Thị Kim Ngân			21.5	K23-339	
15	10C09	C09-15	Phạm Hoàng Tuyết Nhi			21.5	K23-387	
16	10C09	C09-16	Hà Bảo Ý Như			23.75	K23-401	
17	10C09	C09-17	Nguyễn Thị Quỳnh Như			24.75	K23-402	
18	10C09	C09-18	Ngô Bình Minh Phú			19.25	K23-419	
19	10C09	C09-19	Nguyễn Huỳnh Gia Phú			22	K23-422	
20	10C09	C09-20	Nguyễn Kiều Tú Quỳnh			20.75	K23-470	
21	10C09	C09-21	Trương Khánh Quỳnh			21.75	K23-473	
22	10C09	C09-22	Nguyễn Hồ Quốc Tài			20.5	K23-479	
23	10C09	C09-23	Nguyễn Thanh Thảo			25.25	K23-508	
24	10C09	C09-24	Trịnh Ngọc Như Thảo			21.25	K23-507	
25	10C09	C09-25	Trần Anh Thi			21.5	K23-512	
26	10C09	C09-26	Lại Văn Thi			20.75	K23-513	
27	10C09	C09-27	Vũ Anh Thư			19.75	K23-538	
28	10C09	C09-28	Lê Nguyễn Hoài Thương			19.25	K23-548	
29	10C09	C09-29	Lê Phương Bảo Thy			19	K23-553	
30	10C09	C09-30	Lê Uyên Thy			23.5	K23-555	
31	10C09	C09-31	Trần Hà Phương Thy			19.5	K23-556	
32	10C09	C09-32	Trần Thu Trang			23.75	K23-589	
33	10C09	C09-33	Nguyễn Ngọc Thu Trang			21.5	K23-590	
34	10C09	C09-34	Đình Nguyễn Thu Trang			22.25	K23-593	
35	10C09	C09-35	Đình Thị Thùy Trang			21	K23-594	
36	10C09	C09-36	Phan Ngô Ngọc Bảo Trân			20	K23-576	
37	10C09	C09-37	Trần Hồng Bảo Trân			22	K23-577	
38	10C09	C09-38	Hà Huỳnh Hồng Bảo Trân			21.25	K23-578	
39	10C09	C09-39	Ung Phú Trọng			21.5	K23-608	
40	10C09	C09-40	Vũ Lâm Mai Tuyền			19	K23-634	
41	10C09	C09-41	Nguyễn Ngọc Vân			22.75	K23-643	
42	10C09	C09-42	Nguyễn Hoàng Vân			19.5	K23-646	
43	10C09	C09-43	Nguyễn Thị Thanh Vương			20.25	K23-661	
44	10C09	C09-44	Trần Nguyễn Minh Yên			19	K23-692	
45	10C09	C09-45	Trần Nguyễn Như Ý			21.25	K23-688	
46	10C09	C09-46	Vũ Ngọc Thùy Linh				K23-HN5	
47	10C09	C09-47	Trần Đức Trí				K23-HN4	
48	10C09	C09-48						
49	10C09	C09-49						
50	10C09	C09-50						